

Bản án số: 23/2019/HSST
Ngày: 16 - 04 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1, Bà Hà Thị Vũ.

2, Bà Nguyễn Thị Khuyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tuấn Ngọc, Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thảo, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2019/HSST ngày 20 tháng 03 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên số: 25/2019/QĐXXST - HS ngày 03/4/2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vàng A V** (tên gọi khác: Vàng A S), Sinh năm 1979, tại huyện M, tỉnh Y; Nơi ĐKKTTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản X, xã K, huyện Z, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ văn hóa: Không; Dân tộc: Mông; con ông Vàng A S1 (đã chết) và bà Giàng Thị L (sn 1949); có vợ Giàng Thị P - sinh năm 1984; có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/01/2019 cho đến nay.

Người bào chữa cho bị cáo Vàng A V - Ông Nguyễn Trần D - Luật sư cộng tác viên của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên.

*** Người phiên dịch tiếng dân tộc Mông cho bị cáo:** Ông Trang A T – sinh năm 1984. Địa chỉ: Tổ 16, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02/01/2019 Vàng A V sang nhà Sùng Thị V1 ở bản X1, xã K, huyện Z, tỉnh Điện Biên để mua Heroine về sử dụng, nhưng V1 hết heroine. V1 đặt vấn

đề nhờ V đi mua heroine về để V1 bán, V1 hứa sẽ trả công cho V 01 cục heroine tương đương với giá 01 triệu đồng, V đồng ý, V1 đưa cho V 10 triệu đồng. Sáng ngày 03/01/2019 V cầm số tiền 10 triệu đồng đi bộ theo đường mòn sang xã N, huyện Z. Đến trưa ngày 04/01/2019, V đi đến khu vực nương của bản G, giáp biên giới Việt Nam – Lào gặp 02 người dân tộc Mông, quốc tịch Lào V không biết tên, địa chỉ, V mua được 05 cục heroine có khối lượng 55,025 gam với giá 10 triệu đồng, V còn xin thêm 01 gói bột Paracetamol để làm thuốc chữa bệnh. V cất gói heroine và gói bột Paracetamol vào trong túi áo đang mặc. Đến trưa ngày 05/01/2019 V đi bộ đến khu vực bản S, xã N, huyện Z, V nghỉ lại một lần nương, khoảng 12 giờ đêm V tiếp tục đi về. Hồi 04 giờ 15 phút sáng ngày 06/01/2019, V đi đến khu vực bản H, xã Z thì bị tổ công tác Đồn Biên Phòng M kiểm tra phát hiện và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại bản Kết luận giám định số: 192/ GD-PC09, ngày 14/01/2019, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- Mẫu giám định trích ra từ gói chất bột màu trắng thu giữ của Vàng A V không phát hiện được các loại ma túy thường gặp (Heroine, MAM-6, Morphine, Cần sa, thuốc phiện, Methamphetamine, MDMA, Ketamine, 2C-B, TFMPP).

- 05 (năm) mẫu gửi giám định trích ra từ 05 cục chất bột màu trắng thu giữ của Vàng A V là ma túy: Loại heroine.

- Khối lượng heroine thu giữ của Vàng A V là 55,025 gam nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, Mục IA, Danh mục I, ND 73/2018/ND-CP ngày 15/5/2018.

Tại bản Cáo trạng số: 15/CT-VKS-P1 ngày 18/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Vàng A V về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vàng A V 16 đến 17 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016

của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14. Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và bản luận tội của Kiểm sát viên. Thực hiện lời nói sau cùng, bị cáo Vàng A V đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm vì bị cáo sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, điều kiện kinh tế khó khăn, bị cáo không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố và bản luận tội của Kiểm sát viên. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến điều kiện sinh sống của bị cáo: Bị cáo sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, hiểu biết pháp luật còn nhiều hạn chế, bản thân không được đi học. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội. Đối với, 01 con dao nhọn dài khoảng 30cm, cán gỗ là những tài sản của Vàng A V không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo và miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi bị truy tố của các bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Vàng A V khai nhận: Ngày 02/01/2019, V sang nhà Sùng Thị V1 ở bản Z, xã K, huyện Z hỏi mua heroine, nhưng V1 không có. Sau đó V1 và V trao đổi việc mua bán trái phép chất ma túy, V1 đã đưa cho V 10 triệu đồng để đi mua heroine về cho V1 bán. Ngày 04/01/2019, tại khu vực bản G, xã N, huyện Z V đã tìm và mua được 05 cục heroine có khối lượng 55,025 gam với giá 10 triệu đồng của 02 người đàn ông dân tộc Mông; Quốc tịch Lào, bị cáo không biết rõ tên, địa chỉ của hai người bán heroine. Ngoài ra V1 còn xin thêm 01 gói bột Paracetamol để làm thuốc chữa bệnh. Hồi 04 giờ 15 phút, ngày 06/01/2019 khi đi đến bản H, xã N thì bị tổ công tác phòng chống ma túy và tội phạm – Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên phối hợp với Đoàn Biên phòng M phát hiện bắt quả tang thu giữ của Vàng A V 55,025gam heroine. Mục đích V mua heroine cho Sùng Thị V1 để V1 bán, V1 sẽ trả tiền công cho V bằng 01 cục heroine tương đương với giá 01 triệu đồng để sử dụng.

Căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở kết luận, hành vi của bị cáo Vàng A V đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự như kết luận

của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

“ ...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm:

b) *Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam* ”.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[2] Đánh giá tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là việc mua bán trái phép chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội nên cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Vàng A V sinh ra tại huyện M, tỉnh Y, đến năm 03 tuổi theo bố mẹ chuyển đến cư trú tại bản X, xã K, huyện Z, tỉnh Điện Biên sinh sống đến khi trưởng thành và lập gia đình. Bị cáo không được đi học. Bị cáo sử dụng chất ma túy, ngày 06/01/2019 bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy và bị bắt giữ cho đến nay.

Bị cáo Vàng A V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, căn cứ tính chất hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng, mặc dù bị cáo phạm tội lần đầu nhưng tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng nên cần thiết pháp áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhận chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm* ”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp chính của bị cáo là làm nương, không có nguồn thu nhập nào khác, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục các quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 52,075 gam heroine thu giữ của Vàng A V là vật chứng còn lại sau khi giám định; 01 gói chất bột màu trắng 31,1 gam còn lại sau khi giám định là bột Paracetamol không có giá trị sử dụng.

- Trả lại 01 điện thoại di động loại bàn phím; 01 con dao nhọn dài khoảng 30cm, cán gỗ là những tài sản của Vàng A V không liên quan đến hành vi phạm tội.

[7] Về các vấn đề khác:

Theo lời khai của Vàng A V, đối tượng Sùng Thị V1 là người đưa tiền cho V đi mua ma túy. Hiện V1 vắng mặt tại nơi cư trú, Cơ quan Điều tra tiếp tục điều tra, có căn cứ sẽ xử lý sau. Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét trong vụ án này.

Đối với 02 người đàn ông dân tộc Mông; quốc tịch Lào đã bán Heroine cho V. Do V không biết rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ, nên không có căn cứ để điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm, nhưng do bị cáo là dân tộc thiểu số hiện đang sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; theo điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b Khoản 3 Điều 251 bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Vàng A V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt:

Áp dụng: điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vàng A V 16 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giữ (06/01/2019).

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 52,075 gam heroine thu giữ của Vàng A V là vật chứng còn lại sau khi giám định; 01 gói chất bột màu trắng 31,1 gam còn lại sau khi giám định là bột Paracetamol không có giá trị sử dụng.

- Trả lại 01 điện thoại di động loại bàn phím; 01 con dao nhọn dài khoảng 30cm, cán gỗ là những tài sản của Vàng A V không liên quan đến hành vi phạm tội.

(Theo Biên bản bàn giao, nhận vật chứng ngày 19/3/2019 giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14. Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Áp dụng các điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Vàng A V được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HCTP-Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- (T/báo);
- Lưu HS./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Thu Hằng